TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN C** **TỈNH LONG AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 02/2024/QĐST-DS	*C, ngày 22 tháng 01 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ

V/v Tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự**.**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN C - TỈNH LONG AN

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Nguyễn Thị Như Quyền.

Thư ký phiên họp: Ông Lê Trần Tấn Huy- Thư ký Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Long An.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện C, tỉnh Long An tham gia phiên họp: Ông Phạm Chí Hiếu - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 01 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Long An mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 545/2023/TLST-DS ngày 28 tháng 11 năm 2023 về yêu cầu "Tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự" theo Quyết định mở phiên họp số: 01/2024/QĐST-DS ngày 12 tháng 01 năm 2024, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu:* Bà Trần Thị Ngọc Á, sinh năm 1966; Địa chỉ: ấp L, xã L, huyện C, tỉnh Long An.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Ông Trần Văn H, sinh năm 1949; Địa chỉ: ấp L, xã L, huyện C, tỉnh Long An.

- Ông Trần Văn N, sinh năm 1950; Địa chỉ: ấp L, xã L, huyện C, tỉnh Long An.

- Ông Trần Văn T, sinh năm 1970; Địa chỉ: ấp L, xã L, huyện C, tỉnh Long An.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ

Theo đơn yêu cầu ngày 09/10/2023, các lời khai trong quá trình giải quyết vụ việc và tại phiên họp, người yêu cầu bà Trần Thị Ngọc Á *trình bày:*

Ba của bà là ông Trần Văn H1, sinh năm 1932; mẹ là bà Nguyễn Thị V, sinh năm 1932, ba mẹ bà hiện đều đã chết, ba mẹ có tất cả 7 người con gồm: Ông Trần Văn H, sinh năm 1949; ông Trần Văn N, sinh năm 1950; bà Trần Thị N1, sinh năm 1956 (đã chết), ông Trần Văn N2, sinh năm 1958; ông Trần Văn T1, sinh năm 1967; ông Trần Văn T, sinh năm 1970 và bà.

Ông Trần Văn N2 là anh ruột của bà. Ông N2 bị bệnh tâm thần từ năm 07 tuổi. Năm 2017 thì ông N2 được hưởng trợ cấp xã hội hàng tháng theo Quyết định

số 172-19/QĐ-UBND ngày 24/01/2017 của UBND huyện C vì thuộc đối tượng khuyết tật đặc biệt nặng người cao tuổi, dạng thần kinh, tâm thần. Mọi sinh hoạt hằng ngày như ăn uống, vệ sinh do bà và anh em chia nhau phụ trách chăm sóc.

Nay bà làm đơn yêu cầu Tòa án giải quyết tuyên ông Trần Văn N2, sinh năm 1966. Địa chỉ: ấp L, xã L, huyện C, tỉnh Long An mất năng lực hành vi dân sự, để anh chị em trong gia đình giải quyết hồ sơ thừa kế.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Trần Văn H *trình bày tại Biên bản ghi lời khai ngày 08/12/2023 như sau:* Ba ông tên Trần Văn H1, sinh năm 1932; mẹ ông tên Nguyễn Thị V, sinh năm 1932, ba mẹ ông hiện đều đã chết, ba mẹ có tất cả 7 người con. Trong đó, em trai của ông là ông Trần Văn N2 bị bệnh tâm thần phân liệt từ nhỏ. Ông Trần Văn N2 được hưởng trợ cấp xã hội hàng tháng vì thuộc đối tượng khuyết tật dạng thần kinh, tâm thần. Mọi sinh hoạt hằng ngày như ăn uống, vệ sinh đều do anh chị em chia nhau chăm sóc. Nay bà Á làm thủ tục yêu cầu tuyên ông N2 mất năng lực hành vi dân sự thì ông thống nhất, không có ý kiến. Ông H có đơn đề nghị Tòa án giải quyết vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Trần Văn N *trình bày tại Bản tự khai ngày 08/12/2023 như sau:* Ba ông tên Trần Văn H1, sinh năm 1932; mẹ ông tên Nguyễn Thị V, sinh năm 1932, ba mẹ ông hiện đều đã chết, ba mẹ có tất cả 7 người con. Trong đó, em trai của ông là ông Trần Văn N2 bị bệnh tâm thần phân liệt từ nhỏ. Ông N2 được hưởng trợ cấp xã hội hàng tháng vì thuộc đối tượng khuyết tật dạng thần kinh, tâm thần. Mọi sinh hoạt hằng ngày như ăn uống, vệ sinh đều do anh chị em phụ trách. Nay bà Á làm thủ tục yêu cầu tuyên ông N2 mất năng lực hành vi dân sự thì ông thống nhất, không có ý kiến. Ông N có đơn đề nghị Tòa án giải quyết vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Trần Văn T *trình bày tại Bản tự khai ngày 08/12/2023 như sau:* Ba ông tên Trần Văn H1, sinh năm 1932; mẹ ông tên Nguyễn Thị V, sinh năm 1932, ba mẹ ông hiện đều đã chết, ba mẹ có tất cả 7 người con. Trong đó, em trai của ông là ông Trần Văn N2 bị bệnh tâm thần phân liệt từ nhỏ. Ông N2 được hưởng trợ cấp xã hội hàng tháng vì thuộc đối tượng khuyết dạng thần kinh, tâm thần. Mọi sinh hoạt hằng ngày như ăn uống, vệ sinh đều do anh chị em chia nhau phụ trách chăm sóc. Nay bà Á làm thủ tục yêu cầu tuyên ông N2 mất năng lực hành vi dân sự thì ông thống nhất, không có ý kiến. Ông T có đơn đề nghị Tòa án giải quyết vắng mặt.

Tại phiên họp, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện C, tỉnh Long An phát biểu ý kiến:

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Thư ký là đúng quy định của pháp luật; việc chấp hành pháp luật của đương sự kể từ khi thụ lý việc dân sự là đúng quy định.

Về đường lối giải quyết: Căn cứ Điều 22 Bộ luật dân sự; Điều 376, Điều 378 Bộ luật tố tụng dân sự chấp nhận yêu cầu của bà Trần Thị Ngọc Á về việc tuyên bố ông Trần Văn N2 mất năng lực hành vi dân sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Long An nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Người có quyền, nghĩa vụ liên quan ông Trần Văn H, ông Trần Văn N, ông Trần Văn T đã được Tòa án triệu tập hợp lệ vắng mặt tại phiên họp và có đơn xin giải quyết vắng mặt. Vì vậy, căn cứ Điều 367 Bộ luật tố tụng dân sự tiến hành mở phiên họp theo quy định.

[2] Về thẩm quyền: Ông Trần Văn N2 là người bị yêu cầu tuyên bố mất năng lực hành vi dân sự có địa chỉ tại xã L, huyện C, tỉnh Long An nên vụ việc thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện C theo quy định điểm a khoản 2 Điều 35, điểm a khoản 2 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Về quan hệ pháp luật: Bà Trần Thị Ngọc Á yêu cầu tuyên bố ông Trần Văn N2 mất năng lực hành vi dân sự nên xác định quan hệ pháp luật là "Yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự" thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án được quy định tại khoản 1 Điều 27 Bộ luật tố tụng dân sự.

[4] Về nội dung: Bà Trần Thị Ngọc Á là em ruột của ông Trần Văn N2. Từ nhỏ thì ông Trần Văn N2 đã bị bệnh về thần kinh. Năm 2017, ông N2 được hưởng mức trợ cấp xã hội hàng tháng theo Quyết định số 172-19/QĐ-UBND ngày 24/01/2017 của UBND huyện C vì thuộc đối tượng khuyết tật đặc biệt nặng người cao tuổi, dạng thần kinh, tâm thần. Từ bệnh cho đến nay, ông N2 không nhận thức được sự vật, sự việc xung quanh, mọi ăn uống sinh hoạt cá nhân phụ thuộc hoàn toàn vào người thân.

Tại phiên họp, bà Trần Thị Ngọc Á xác định ông N2 không còn khả năng nhận thức, điều khiển hành vi nên yêu cầu Tòa án tuyên bố ông N2 mất năng lực hành vi dân sự.

Căn cứ vào Kết luận giám định pháp y tâm thần theo yêu cầu số 9802/KLGĐ ngày 13/12/2023 của Trung tâm pháp y tâm thần khu vực Thành phố H có kết luận ông Trần Văn N2 - sinh năm 1958, giới tính: Nam, địa chỉ: ấp L, xã L, huyện C, tỉnh Long An:

- Về y học: Đương sự bị chậm phát triển tâm thần mức độ nặng kèm rối loạn hành vi/ Động kinh/ Câm điếc (F72.1/G40/H91.3-ICD10).

- Về khả năng nhận thức và điều khiển hành vi: Đương sự mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự; kết luận giám định pháp y tâm thần và đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện C nhận thấy có đủ cơ sở chấp nhận đơn yêu cầu của bà Trần Thị Ngọc Á về việc đề nghị Tòa án yêu cầu tuyên bố ông Trần Văn N2 là người mất năng lực hành vi dân sự theo quy định khoản 1 Điều 22 Bộ luật dân sự năm 2015.

Việc xác định và đăng ký người giám hộ cho người bị tuyên bố mất năng lực hành vi dân sự được thực hiện theo Luật hộ tịch, Bộ luật dân sự và các quy định khác của pháp luật có liên quan.

[5] Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện C phù hợp với nhận định của Tòa án nên chấp nhận.

[6] Về lệ phí: Bà Trần Thị Ngọc Á phải chịu lệ phí giải quyết việc dân sự theo quy định pháp luật.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 27; điểm a khoản 2 Điều 35; điểm a khoản 2 Điều 39; Điều 149; Điều 367; Điều 370; Điều 372, Điều 376 ; Điều 378 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào Điều 22 của Bộ luật Dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu giải quyết việc dân sự về "Yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự" của bà Trần Thị Ngọc Á. Tuyên bố ông Trần Văn N2 - sinh năm 1958. Địa chỉ: ấp L, xã L, huyện C, tỉnh Long An là người mất năng lực hành vi dân sự.

Việc xác định và đăng ký người giám hộ cho người bị tuyên bố mất năng lực hành vi dân sự được thực hiện theo Luật hộ tịch, Bộ luật dân sự và các quy định khác của pháp luật có liên quan.

2. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Bà Trần Thị Ngọc Á phải nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) lệ phí sơ thẩm việc dân sự nhưng được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí mà bà Á đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Toà án số 0002727 ngày 24/11/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện C.

3. Người yêu cầu được quyền kháng cáo quyết định trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo quyết định trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được thông báo, niêm yết; Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự; người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Long An;
- VKSND huyện;
- Chi cục THADS huyện;
-Ủy ban nhân dân xã
- Đương sự;
- Lưu./.

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Nguyễn Thị Như Quyền